

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2021 so với quý 4 năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	224.095.145.577	129.202.720.682	94.892.424.895	73,4%
2. Giá vốn hàng bán	207.205.161.341	119.980.444.398	87.224.716.943	72,7%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.889.984.236	9.222.276.284	7.667.707.952	83,1%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	804.987.536	493.077.123	311.910.413	63,3%
5. Chi phí tài chính	1.240.110.979	1.530.521.631	(290.410.652)	-19,0%
6. Chi phí bán hàng	2.538.253.766	3.169.607.898	(631.354.132)	-19,9%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.365.558.268	3.738.880.852	3.626.677.416	97,0%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.551.048.759	1.276.343.026	5.274.705.733	413,3%
9. Thu nhập khác	3.010.257	89.740.738	(86.730.481)	-96,6%
10. Chi phí khác	56.480	175.945	(119.465)	-67,9%
11. Lợi nhuận khác	2.953.777	89.564.793	(86.611.016)	-96,7%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.554.002.536	1.365.907.819	5.188.094.717	379,8%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.282.069.054	322.192.359	959.876.695	297,9%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.271.933.482	1.043.715.460	4.228.218.022	405,1%



Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2021 tăng so với quý 4 năm 2020 là: 4.228.218.022 đồng tương ứng mức tăng 405.1% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2021 tăng so với quý 4 năm 2020: 94.892.424.895 đồng, tương ứng với mức tăng là 73.4%. Giá vốn hàng bán quý 4 năm 2021 tăng so với quý 4 năm 2020 là 87.224.716.943 đồng, tương ứng với mức tăng là 72.7%. Do mức độ tăng doanh thu lớn hơn mức độ tăng giá vốn nên lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2021 tăng so với quý 4 năm 2020 là 7.667.707.952 đồng tương ứng với mức tăng 83.1%.
- Chi phí tài chính quý 4 năm 2021 giảm so với quý 4 năm 2020 là 290.410.652 đồng
- Chi phí bán hàng quý 4 năm 2021 giảm so với quý 4 năm 2020 là 631.354.132 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm 2020 là 3.626.677.416 đồng

Trong quý 4 năm 2021, cùng với sự tăng giá của mặt hàng nikel trên toàn TG và sự tăng giá mặt hàng inox trên thị trường VN là sự tăng trưởng cả về sản lượng tiêu thụ các mặt hàng inox dịp cuối năm. Do đó doanh thu và lợi nhuận gộp của Quý 4 năm 2021 đã tăng lên đáng kể so với năm 2020.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021 tăng so với quý 4 năm 2020

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Phan Thị Hoài Thương



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Trung

